

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:156/2023/HS-ST
Ngày: 27/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lường Xuân Thu.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà **Lê Thị Hạnh**; Bà **Hoàng Thị Anh**.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa:* Ông **La Văn Xôm** - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **155/2023/TLST-HS**, ngày **07/9/2023** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **157/2023/QĐXXST-HS** ngày **14/9/2023** đối với bị cáo:

Vàng A Ch - Sinh ngày 10/12/1986 tại huyện Th U, tỉnh L Ch.

Nơi cư trú: Bản H T, xã M Th, huyện Th U, tỉnh L Ch; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng A D (đã chết) và bà: Vừ Thị S – sinh năm 1942; Gia đình có 7 anh, chị em bị cáo là con thứ bảy; Vợ: Giàng Thị S – sinh năm 1984; Bị cáo có 04 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 18 giờ 10 phút ngày 18/4/2023, tạm giam từ ngày 27/4/2023, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên.

(Có mặt)

-*Người làm chứng:* 1. Hoàng Văn S – sinh năm 1999
Trú tại: Bản P Q, xã M C, huyện Th U, tỉnh L Ch.

2. Lò Văn Q – sinh năm 1997
Trú tại: Bản N Kh, xã M C, huyện Th U, tỉnh L Ch.
(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 17/4/2023, Vàng A Ch đến bản N Th, xã Ph Th, huyện Th U, tỉnh L Ch mua từ một người phụ nữ không rõ lai lịch 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau đó, Vàng A Ch mang Heroine về nhà tại Bản H T, xã M Th, huyện Th U lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức Hít. Số Heroine còn lại, Vàng A Ch cất giấu ở đầu giường ngủ của mình không cho ai biết. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 18/4/2023, khi Vàng A Cho đang ở nhà mình thì có Hoàng Văn S, sinh năm 1999, trú tại bản P Q, xã M C, huyện Th U và Lò Văn Q, sinh năm 1997, trú tại bản N Kh, xã M C, huyện Th U đến nhà Vàng A Ch. Hoàng Văn S trực tiếp hỏi Vàng A Ch mua Heroine và đưa cho Vàng A Ch số tiền 100.000 đồng. Nhận số tiền S đưa, Vàng A Ch vào giường ngủ lấy gói Heroine ra, cẩu lấy một ít gói lại bằng mảnh nilon màu hồng bán cho S. Mua được Heroine, S hỏi Vàng A Ch để cho S và Q sử dụng Heroine tại bếp nhà Vàng A Ch thì được Vàng A Ch đồng ý. Sau đó, S và Q đã cùng nhau sử dụng hết gói Heroine mua được bằng hình thức Hít tại bếp nhà Vàng A Ch. Sau khi sử dụng Heroine, Lò Văn Q tiếp tục hỏi Vàng A Ch mua thêm Heroine để mang về sử dụng. Vàng A Ch đã bán cho Lò Văn Q 01 gói Heroine lấy 100.000 đồng. Q và S mang Heroine đến nhà Văn hoá bản L M, xã M C, huyện Than Uyên sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành tets ma túy đối với Lò Văn Q và Hoàng Văn S, kết quả: Q và S đều dương tính với ma túy (cùng nhóm Opiats). Đến 14 giờ 05 phút ngày 18/4/2023, cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên giữ, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Vàng A Ch.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc đã than hoá, hiện đang được lưu giữ, bảo quản theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 128/CT –VKS, ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vàng A Ch về hai tội:

Tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng A Ch phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A Ch

từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù về tội “ *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung cho hai tội mà bị cáo phải chịu từ 14 năm đến 15 năm tù.

Không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc đã than hoá. Truy thu 200.000 đồng do bị cáo bán chất ma túy mà có sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Vàng A Ch không có ý kiến tranh luận gì đối với quan điểm của vị đại diện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo được sớm trở về hòa nhập với gia đình, xã hội, tự sửa chữa sai lầm để làm người có ích và xin miễn toàn bộ án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 17/4/2023, tại bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Vàng A Ch đã mua trái phép 01 gói Heroine từ một người không rõ lai lịch với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ ngày 18/4/2023, tại nhà của Vàng A Cho thuộc bản H Th, xã M Th, huyện Than Uyên, Vàng A Ch đã hai lần bán trái phép ma túy, mỗi lần bán 01 gói Heroine cho 01 người là Hoàng Văn S và Lò Văn Q lấy tổng số tiền 200.000 đồng. Sau đó, Vàng A Cho còn 01 lần

chứa chấp 02 người là Hoàng Văn S và Lò Văn Q sử dụng trái phép chất ma túy tại bếp nhà Vàng A Cho.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vàng A Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội: “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và tội: “ *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Như vậy nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ pháp luật, mức án đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo chính là nạn nhân của ma túy, nên hiểu hơn ai hết: Heroine là chất ma túy gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, nên Nhà nước nghiêm cấm và xử phạt nghiêm khắc đối với ai có một trong những hành vi liên quan đến ma túy. Ngày 17/4/2023 bị cáo cố ý thực hiện hành vi mua trái phép 01 gói Heroine với giá 200.000đồng nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Trong ngày 18/4/2023 bị cáo đã thực hiện hành vi bán chất ma túy cho hai đối tượng Hoàng Văn S; Lò Văn Q đồng thời cho sử dụng chất ma túy tại nơi ở của mình. Nên bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự, chịu hình phạt chung cho cả hai tội theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự. Song quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xét giảm phần nào khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung. Nhưng theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy gia đình thuộc diện nghèo, bị cáo không đảm

nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án gồm: 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc đã than hoá. Xét thấy số vật chứng này là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Truy thu 200.000 đồng do bị cáo bán chất ma túy mà có để sung ngân sách Nhà nước.

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo khai mua của một người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện nghèo và tại phiên tòa bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 135;136;331;333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A Ch phạm tội: “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội: “ *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Vàng A Ch 07 (bảy)** năm tù về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt **07 (bảy)** năm tù về tội “ *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung cho hai tội mà bị cáo phải chịu **14 (mười bốn)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18/4/2023.

3. Về vật chứng:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc đã than hoá. Truy thu 200.000 đồng do bị cáo bán chất ma túy mà có để sung ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Than Uyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên lập ngày 18/9/2023).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A Ch.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên.
- VKSND tỉnh Lai Châu.
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.
- Bị cáo.
- CA huyện Than Uyên.
- CQTHAHS huyện Than Uyên.
- Chi cục THADS huyện Than Uyên.
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Xuân Thu